



# Python

---

IF IT'S WORK, DO NOT  
TOUCH IT

Vertical line of text on a light gray background.

# Python là gì

- Là một ngôn ngữ lập trình

## "Hello world" in different languages

Python:

```
print "Hello world!"
```



PHP:

```
<?php  
echo 'Hello world!';  
?>
```



C:

```
#include <stdio.h>  
main()  
{  
    printf ("Hello World!\n");  
}
```



Assembly:





























```
.model small  
.stack 100h  
.data  
    Bonjour db "Hello world!"  
.code  
main proc  
    mov     dx,0data  
    mov     ds, dx  
    mov     dx, offset Bonjour  
    mov     dx,0500h  
    int     21h  
    mov     dx,4C00h  
    int     21h  
main endp  
end main
```



# Python là gì

- Là một ngôn ngữ lập trình
- Là trình biên dịch

## PROGRAMMING LANGUAGES

WEB DEVELOPMENT						
GAME DEVELOPMENT						
DATA ANALYSES						
DESKTOP DEVELOPMENT						
EMBEDDED SYSTEM PROGRAMMING						
MOBILE APP DEVELOPMENT						

# The first programming

---

```
[1] 1 print("hello world")  
... hello world
```





Harshit gupta

@harshittgupta

When you just learn how to "Hello world!" in a new programming language



```
1 print("hello world")
```

```
[1]
```

```
... hello world
```

# The first programming

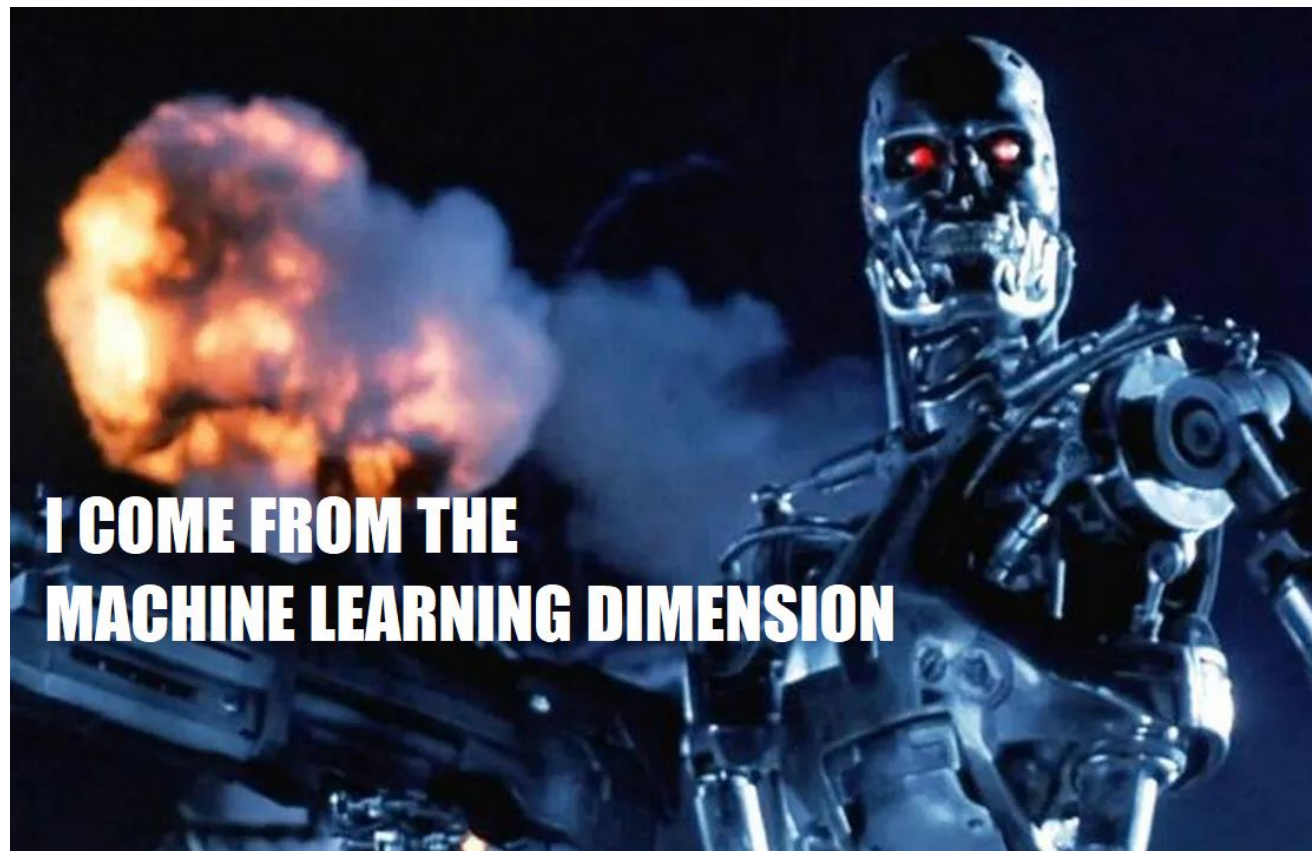
---

# Chương trình học

[Chương trình học](#)

# Chương trình học

---

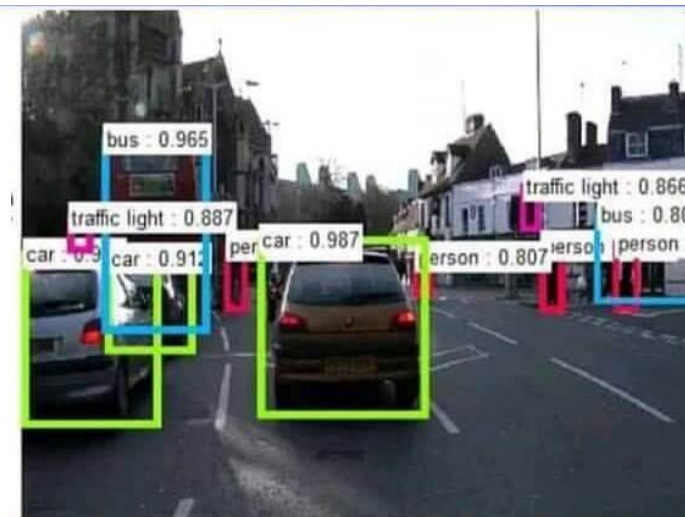




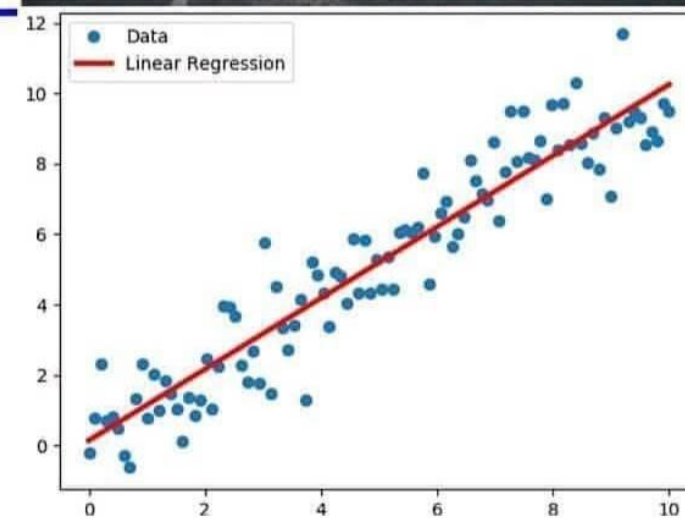
# Chương trình học

---

2nd  
course



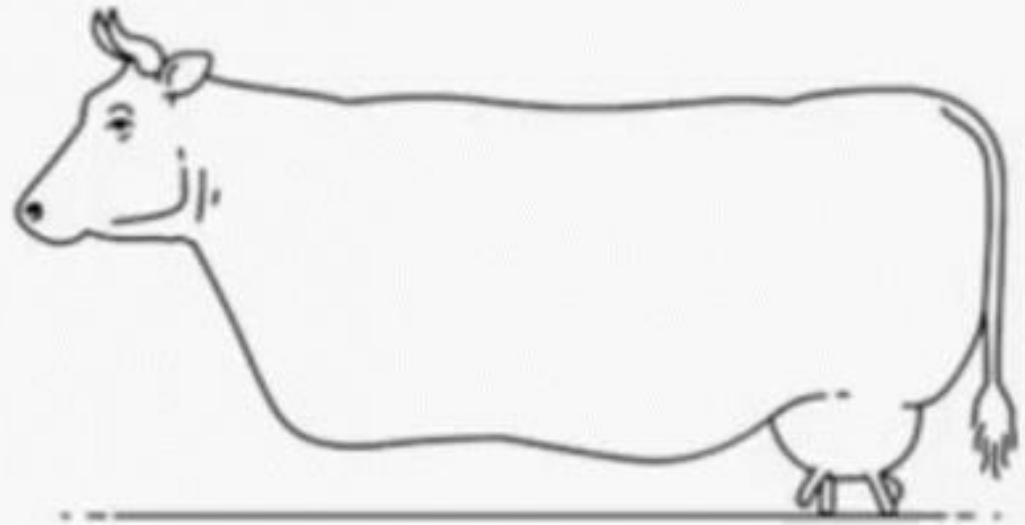
1st  
course



If it's work,  
do not touch  
it

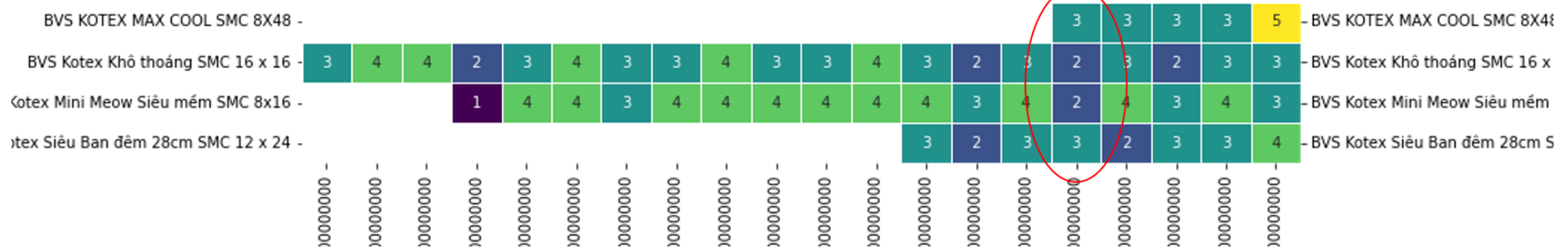
---

- If your code works fine don't touch it  
+ my code:



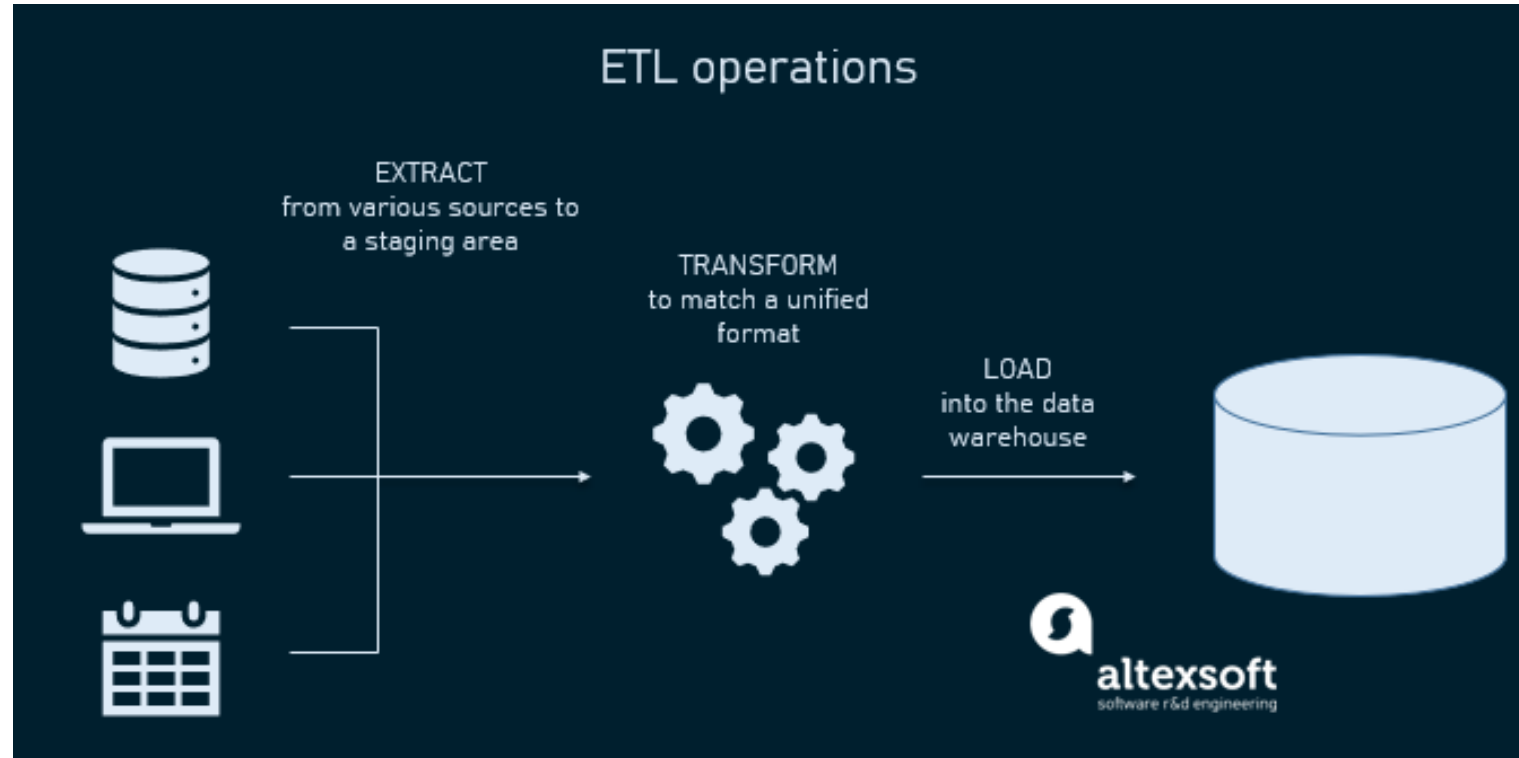
- Tuy vậy vẫn có những SKU có xu hướng ổn định trên thị trường sau khi Maxcool ra mắt => người tiêu dùng vẫn thích sử dụng những SKU này và ta có thể vẫn giữ nó là sản phẩm core

Tuy có xu hướng giảm do maxcool ra mắt nhưng vẫn tăng lên lại vào tháng sau



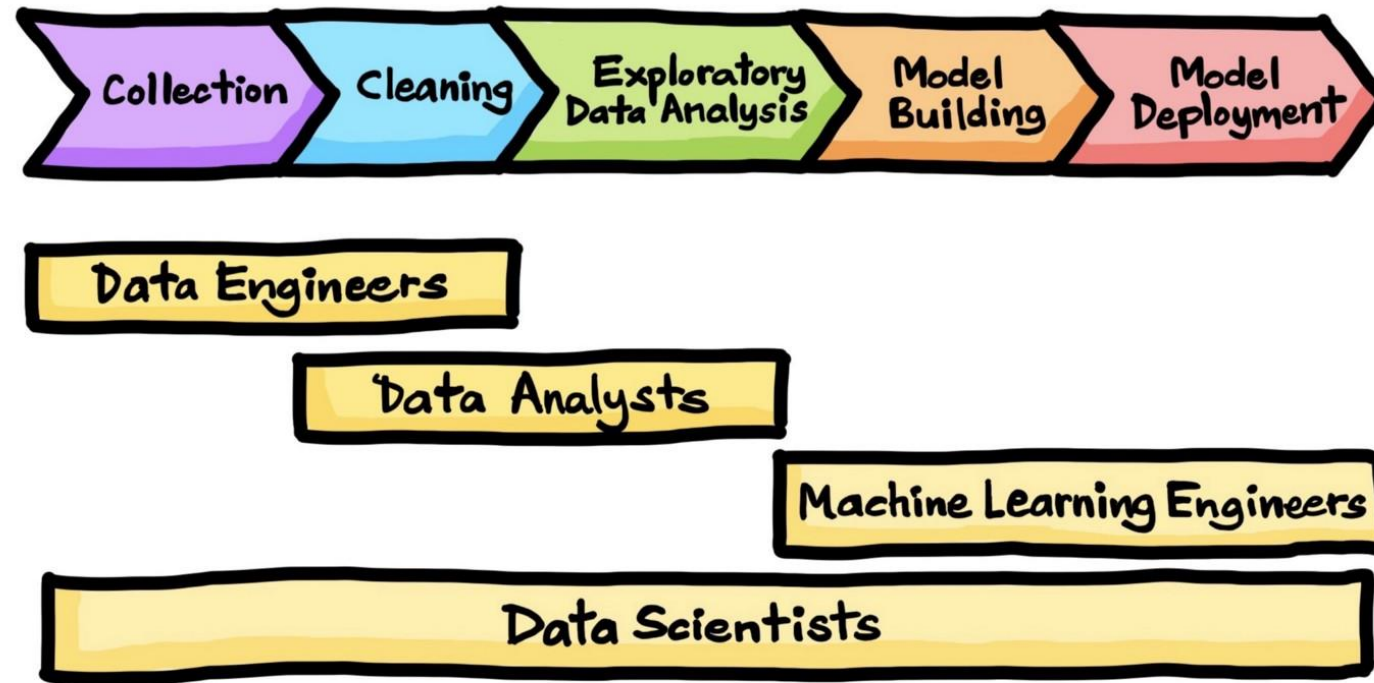
# Giới thiệu sơ lược về các ngành Data trên thị trường

DATA ANALYST (DA/BI/BA)



Giới thiệu sơ lược về các  
ngành Data trên thị trường

DATA ENGINEER



Giới thiệu sơ lược về các  
ngành Data trên thị trường

DATA SCIENCE





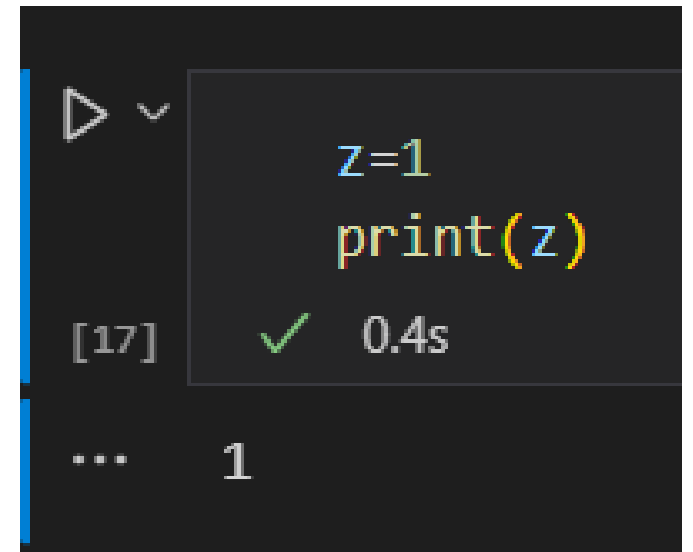
Bản chất của  
Data Science  
là toán

---

# Biến số trong python

---

- ❑ Là một cách để đánh nhãn cho dữ liệu với một tên gọi nhớ



The screenshot shows a Jupyter Notebook interface with a dark theme. A code cell is selected, displaying the following Python code:

```
z=1  
print(z)
```

Below the code, the execution status is shown: a green checkmark, the prompt `[17]`, and the execution time `0.4s`. At the bottom of the cell, the output is displayed as `...` followed by the value `1`.

# Biến số trong python

---

- ❑ Là một cách để đánh nhãn cho dữ liệu với một tên gọi nhớ
- ❑ Dùng để lưu trữ thông tin, các tham chiếu và sử dụng để thao tác dữ liệu

```
▶ x=1
  a=4*3
  y= "anh Khoa siêu đẹp trai"
  print(f'x ra {x}, a ra {a} \n và y ra \n {y}')
```

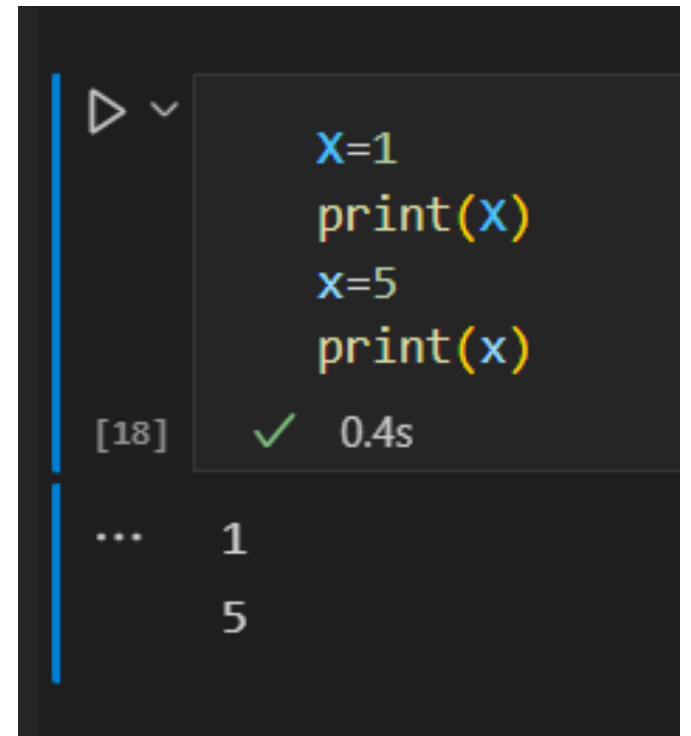
[16] ✓ 0.3s

... x ra 1, a ra 12  
 và y ra  
 anh Khoa siêu đẹp trai

# Biến số trong python

---

- ❑ Là một cách để đánh nhãn cho dữ liệu với một tên gọi nhớ
- ❑ Dùng để lưu trữ thông tin, các tham chiếu và sử dụng để thao tác dữ liệu
- ❑ Phân biệt cả chữ in hoa và chữ thường



```
x=1
print(x)
x=5
print(x)
```

[18] ✓ 0.4s

... 1  
5

The screenshot shows a Jupyter Notebook interface. A code cell contains the following Python code: `x=1`, `print(x)`, `x=5`, and `print(x)`. The code is executed, and the output is displayed below it. The output shows the value 1 on the first line and the value 5 on the second line, indicating that the variable `x` was updated from 1 to 5. The execution time is shown as 0.4s, and there is a green checkmark indicating successful execution.

Vậy chúng ta  
có bao nhiêu  
kiểu dữ liệu

---





# Vậy chúng ta có bao nhiêu kiểu dữ liệu

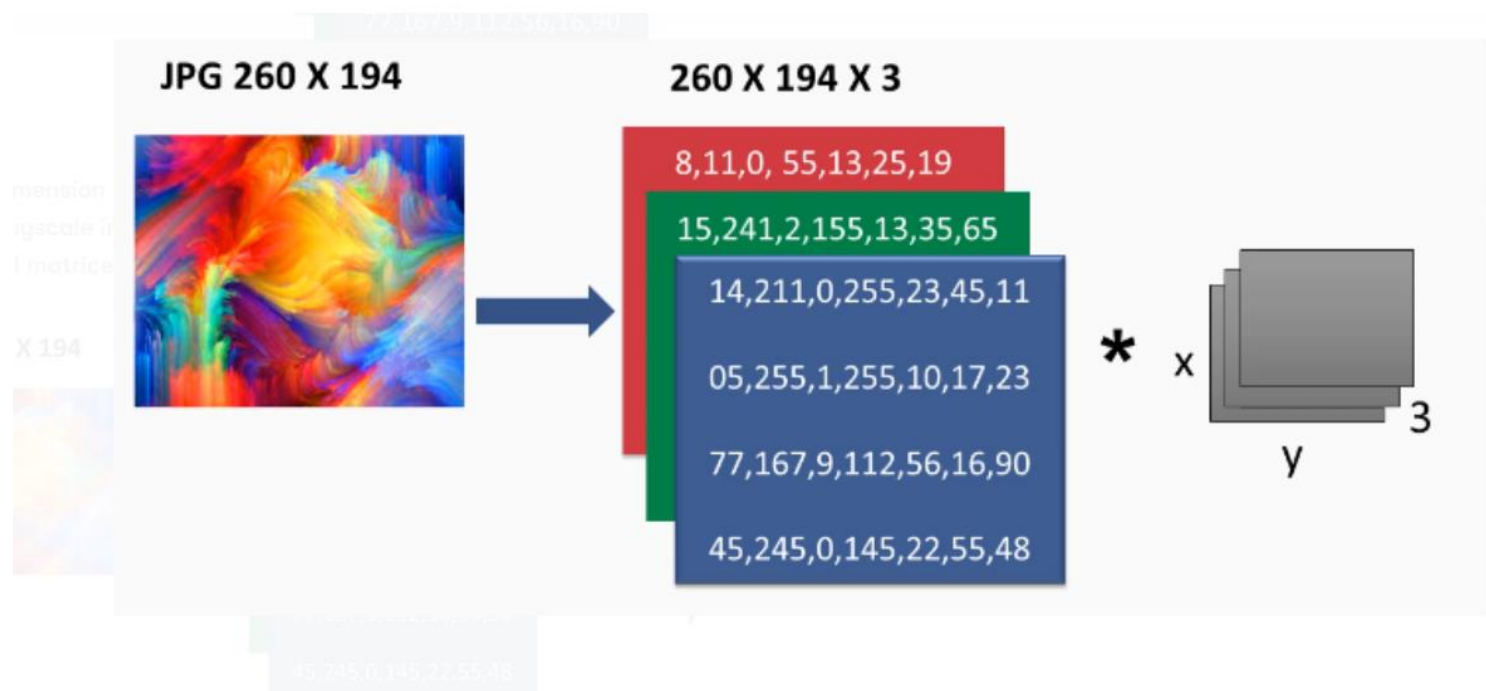
---

Dạng dữ liệu	Các biểu diễn của dạng dữ liệu
Dạng chữ	<b>Str</b>
Dạng số	<b>Int</b> , <b>float</b> , complex
Dạng chuỗi	<b>list</b> , <b>tuple</b> , <b>range</b>
Mapping type	<b>dict</b>
Dạng Tập hợp	<b>Set</b>
Dạng boolean	<b>Bool</b>
Binary types: dữ liệu nhị phân	bytes



Vậy kiểu  
hình ảnh âm  
thanh đâu  
???

---





**In a relationship with my laptop**

Today